

Khái lược về thất bại của thị trường

Phần III: NGOẠI TÁC

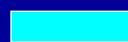
Slide 1

Ngoại tác là gì?

Ngoại tác là sự tác động ra bên ngoài của đối tượng này đến lợi ích hay chi phí của đối tượng khác mà không thông qua giao dịch và không được phản ánh qua giá cả.

Làm tăng lợi ích
(giảm chi phí) là
ngoại tác tích cực

Làm giảm lợi ích
(tăng chi phí) là
ngoại tác tiêu cực



Đôi khi được gọi là những tác động đến bên thứ ba.

Slide 2

Ví dụ về ngoại tác

Ngoại tác tiêu cực

- ◆ Khu công nghiệp gây ô nhiễm nguồn nước
- ◆ Nhà máy sản xuất gây ra tiếng ồn, khói bụi.
- ◆ Hàng xóm ồn ào
- ◆ Khói thuốc lá

Ngoại tác tích cực

- ◆ Y tế dự phòng (ngăn chặn bệnh truyền nhiễm)
- ◆ Giáo dục cộng đồng
- ◆ Nghiên cứu khoa học cơ bản
- ◆ Nâng cấp nhà ở

Slide 3

Cách phân loại khác về ngoại tác

Sản xuất – sản xuất

- ◆ Nhà máy đường và nuôi cá bè
- ◆ Người trồng hoa và người nuôi ong

Tiêu dùng – sản xuất

- ◆ Nước thải sinh hoạt- sản xuất muối
- ◆ Nước thải sinh hoạt- nuôi tôm

Sản xuất – tiêu dùng

- ◆ Nhà máy thuốc lá – khu dân cư
- ◆ Nhà máy xi măng- khu dân cư và người đi đường

Tiêu dùng – tiêu dùng

- ◆ Karaoké và đọc sách
- ◆ Hàng xóm trồng hoa
- ◆ Nước thải sinh hoạt- người đi đường

Slide 4

Tại sao ngoại tác là một thất bại của thị trường?

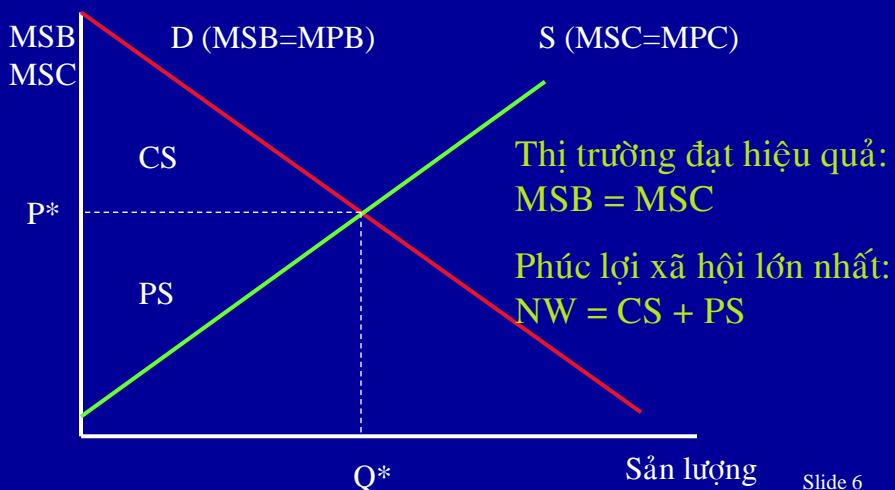
Vì ngoại tác dẫn đến việc sử dụng nguồn lực kém hiệu quả (phúc lợi xã hội không lớn nhất).

Cụ thể:

- ◆ Sản xuất quá nhiều những hàng hóa gây ra ngoại tác tiêu cực, và
- ◆ Cung ứng quá ít những hàng hóa, dịch vụ tạo ra ngoại tác tích cực

Slide 5

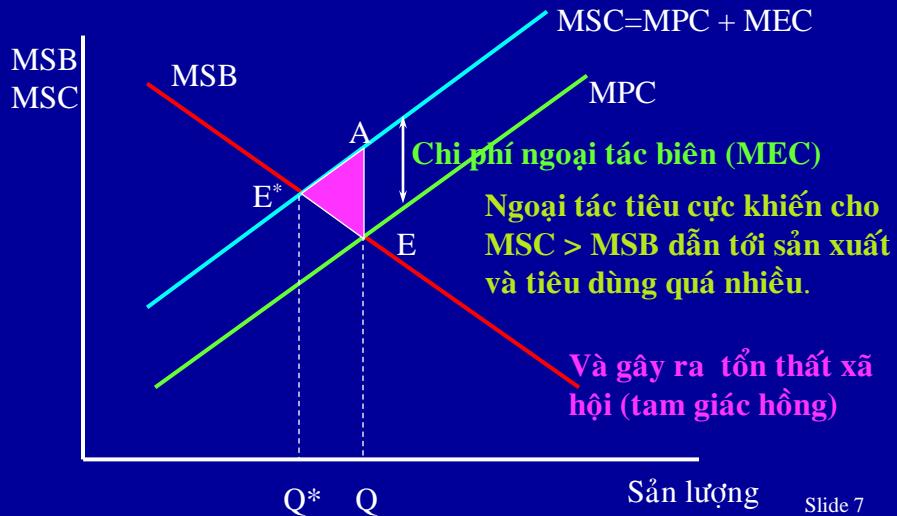
Hiệu quả thị trường (khi không có ngoại tác)



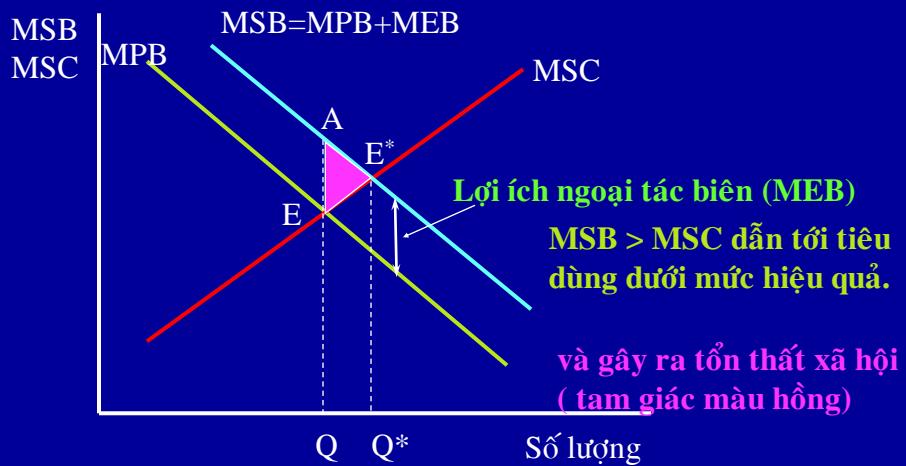
Sản lượng

Slide 6

Ngoại tác tiêu cực và tính phi hiệu quả



Ngoại tác tích cực và tính phi hiệu quả



Ngoại tác và tính phi hiệu quả

- ◆ Với hàng hóa gây nên ngoại tác tiêu cực, do $MSC > MSB$ nên hàng hóa này có khuynh hướng được sản xuất và tiêu dùng quá nhiều.
- ◆ Với hàng hóa gây nên ngoại tác tích cực, do $MSB > MSC$ nên hàng hóa này có khuynh hướng được sản xuất và tiêu dùng quá ít.

Slide 9

Giải pháp khắc phục ngoại tác

- ◆ Ngoại tác đa dạng và phức tạp
- ◆ Không có giải pháp duy nhất phù hợp cho mọi tình huống.
- ◆ Chủ yếu là giải pháp của chính phủ, ít có giải pháp tư nhân.
- ◆ Lựa chọn giải pháp, nhà làm chính sách cần chú ý đến nhiều tiêu chí

Slide 10

Các tiêu chí lựa chọn giải pháp

- ◆ Tính hiệu quả (chọn mức xả thải tối ưu)
- ◆ Tính công bằng (phân chia lợi ích và chi phí giữa các nhóm gánh chịu và gây ra ngoại tác)
- ◆ Dễ quản lý thực hiện.
- ◆ Tính linh hoạt (điều kiện thị trường thay đổi, thông tin mới, kỹ thuật được cải tiến)
- ◆ Tính không chắc chắn (không thể dự trù hết tác động của ngoại tác nên tiên liệu có sự điều chỉnh)
- ◆ Động cơ khuyến khích

Slide 11

Các giải pháp khắc phục ngoại tác

- ◆ Tự nguyện
- ◆ Ngăn cấm.
- ◆ Chia tách
- ◆ Chỉ thị (yêu cầu cắt giảm ô nhiễm một lượng nhất định)
- ◆ Điều tiết (tiêu chuẩn chất thải, tiêu chuẩn kỹ thuật)
- ◆ Giấy phép xả thải có thể chuyển nhượng
- ◆ Đánh thuế
- ◆ Trợ cấp

Slide 12

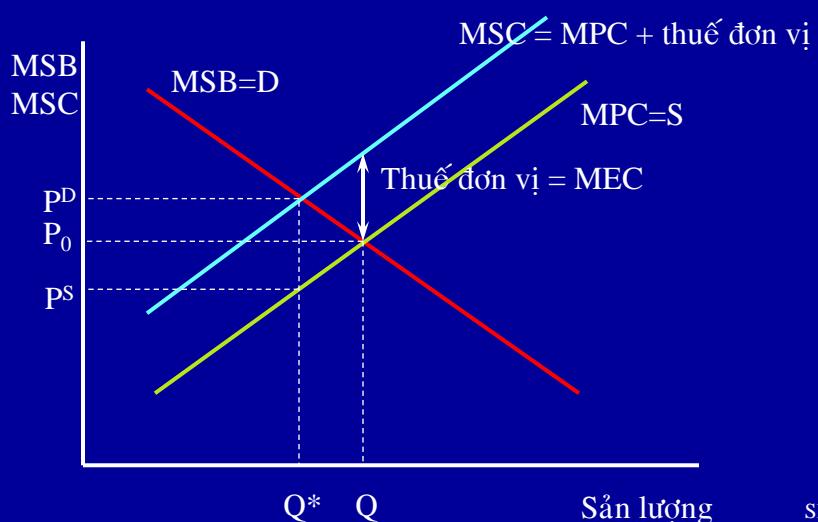
Thuế và trợ cấp

Đánh thuế và trợ cấp nhằm điều chỉnh MPB hay MPC thành MSB hay MSC để nhà sản xuất hoặc người tiêu dùng ra quyết định đạt được hiệu quả xã hội.

- Phải xác định các bên của ngoại tác.
- Phải đo lường được bằng tiền tệ giá trị của lợi ích ngoại tác biên hay chi phí ngoại tác biên.

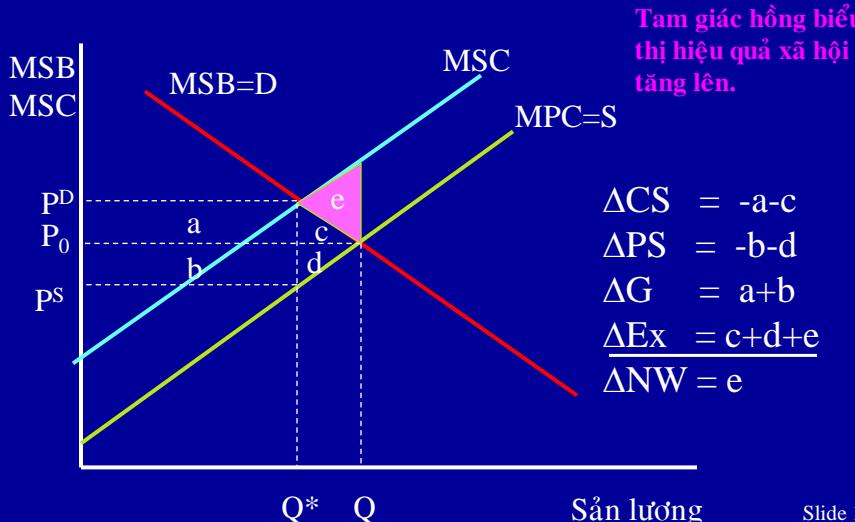
Slide 13

Thuế hiệu chỉnh



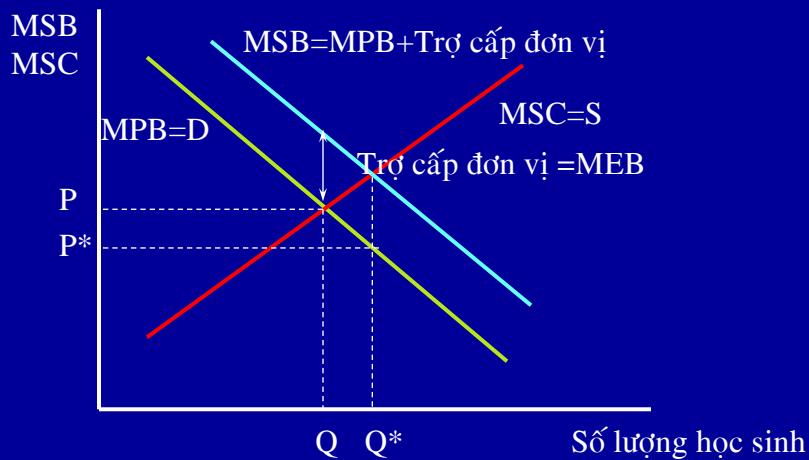
Slide 14

Thuế làm tăng hiệu quả xã hội



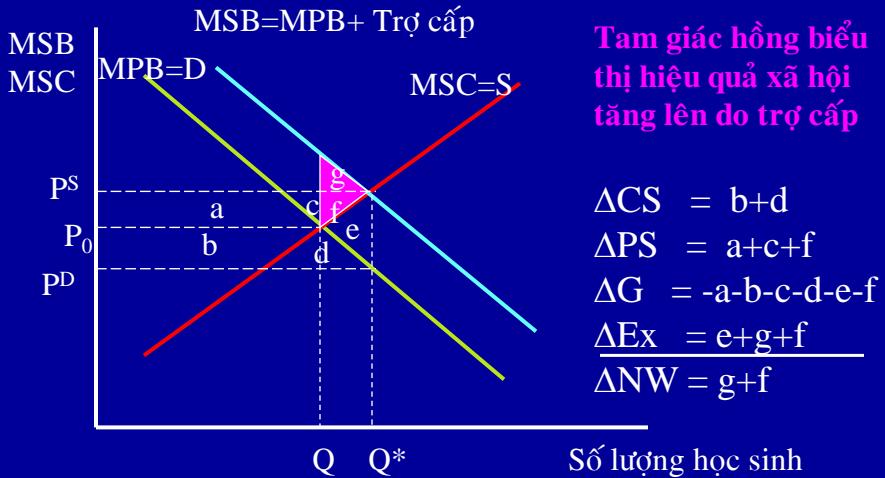
Slide 15

Trợ cấp hiệu chỉnh



Slide 16

Trợ cấp làm tăng hiệu quả xã hội



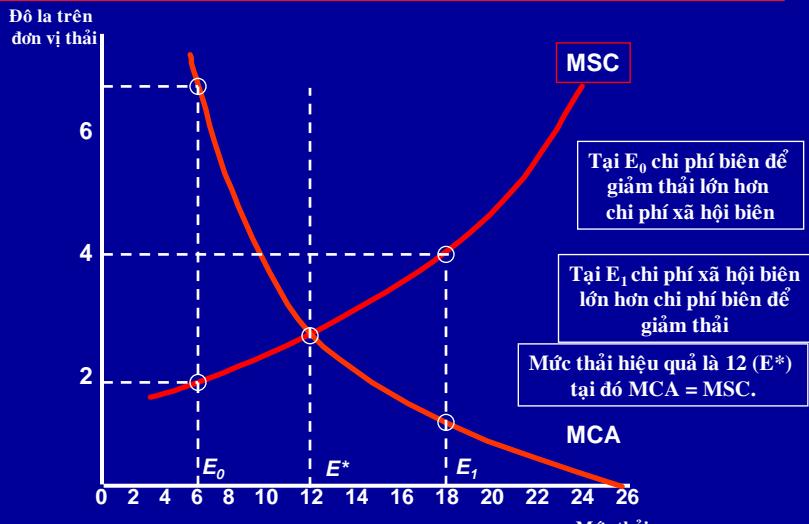
Slide 17

Những giải pháp khác của chính phủ để giảm ô nhiễm môi trường

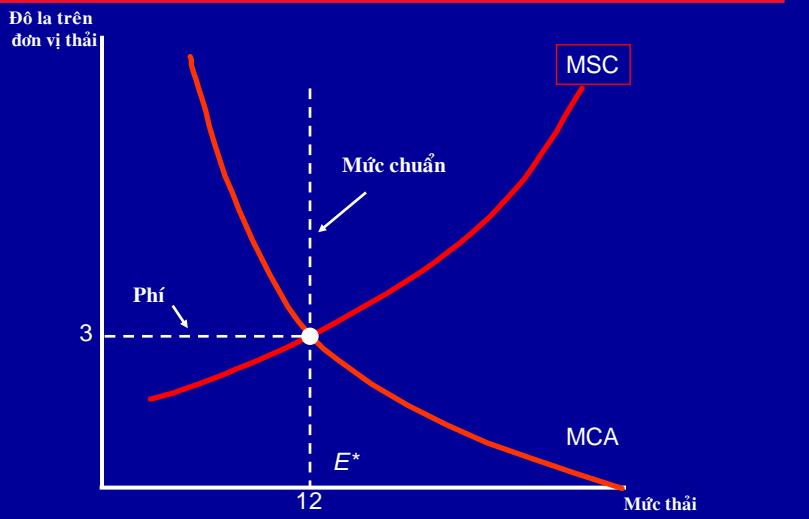
- Mức thải chuẩn
 - » Định giới hạn hợp pháp về mức thải tại E^* (12)
 - » Chế tài bằng phạt tiền hoặc rút phép hoạt động
 - » Tăng chi phí sản xuất và nồng độ giá để nhập ngành
- Lệ phí xả thải
 - » Phí đánh vào mỗi đơn vị chất thải đưa ra bên ngoài
- Giấy phép xả thải có thể chuyển nhượng

Slide 18

Mức thải hiệu quả



Mức chuẩn thải và Lệ phí xả thải



Câu hỏi

- ◆ Liệu có thể giải quyết vấn đề ngoại tác mà không cần có chính phủ?
- ◆ Những giải pháp dựa trên thị trường cho vấn đề ngoại tác: giấy phép xả thải (quyền gây ô nhiễm) có thể chuyển nhượng

Slide 21

Định đê Coase

Ronald Harry Coase, người Anh, sinh năm 1910, nhận giải Nobel kinh tế năm 1991 vì công lao phát hiện và làm sáng tỏ ý nghĩa của chi phí giao dịch và quyền sở hữu đối với cấu trúc thể chế và sự vận hành của nền kinh tế

Thị trường cạnh tranh đạt được hiệu quả phân bổ trong những trường hợp liên quan đến ngoại tác tiêu cực nếu hai điều kiện sau được thỏa:

- ◆ Quyền sở hữu được xác định rõ ràng
- ◆ Chi phí giao dịch bằng không (không tốn nhiều chi phí để đạt được thỏa thuận)

Slide 22

Thương lượng và hiệu quả

Tình huống: Nhà máy hóa chất ở thượng nguồn, nông dân trồng trọt, nuôi cá, sinh hoạt ở hạ nguồn dòng sông

- ◆ Chi phí lắp đặt hệ thống lọc nước của nhà máy: 200
- ◆ Chi phí lắp đặt trạm xử lý nước của nông dân: 300
- ◆ Lợi ích của nông dân khi có nguồn nước sạch: 400
- ◆ Không giao quyền sở hữu dòng sông (nước ô nhiễm)
 - * Lợi nhuận của nhà máy hóa chất: 500
 - * Phúc lợi của nông dân: 100

Slide 23

Thương lượng và hiệu quả

1. Nhà máy hóa chất có quyền sở hữu dòng sông

Nông dân lắp đặt
trạm xử lý nước thải

		Có	Không
Nhà máy lắp đặt hệ thống lọc nước thải	Có	300 / 200	300 / 500
	Không	500 / 200	500 / 100

Kết quả khi không thương lượng là gì?

Tổng phúc lợi lớn nhất có thể là bao nhiêu?

Có động cơ để hai bên thương lượng?

Slide 24

Thương lượng và hiệu quả

1. Nhà máy hóa chất có quyền sở hữu dòng sông

Số tiền tối đa nông dân sẵn lòng trả cho nhà máy để có nước sạch: 300

Số tiền tối thiểu nhà máy bằng lòng nhận để lắp đặt hệ thống lọc: 200

Thương lượng chắc chắn diễn ra khi $200 < \text{Giá đàm phán} < 300$

Giả sử giá đàm phán là 250

Lợi nhuận của nhà máy: $500 + 250 - 200 = 550$

Phúc lợi của nông dân: $100 - 250 + 400 = 250$

Tổng phúc lợi: 800

Slide 25

Thương lượng và hiệu quả

2. Nông dân có quyền sở hữu dòng sông. Kết quả?

Nông dân lắp đặt trạm xử lý nước thải

		Có	Không
Nhà máy lắp đặt hệ thống lọc nước thải	Có	300 / 200	300 / 500
	Không	500 / 200	500 / 100

Kết quả tổng phúc lợi xã hội vẫn là lớn nhất, bất kể bên nào có quyền sở hữu.

Bên nào có quyền sở hữu thì bên ấy sẽ có lợi hơn

Slide 26

Kết luận về định đế Coase

Các tác nhân kinh tế tư nhân có thể tự giải quyết được vấn đề ngoại tác mà không cần đến chính phủ. Bất kể các quyền sở hữu được phân bổ như thế nào thì các bên tham gia luôn có thể đạt được một thỏa thuận, trong đó mọi người đều có lợi và kết cục đạt được có hiệu quả.

Slide 27

Tại sao định đế Coase (giải pháp tư nhân) nhiều khi thất bại?

- ◆ Quá nhiều đối tượng liên quan
- ◆ Quyền sở hữu không luôn được xác định rõ ràng
- ◆ Chi phí giao dịch cao.
 - Tốn thời gian và công sức đàm phán.
 - Phải xác định người để trao đổi.
 - Hợp đồng phải được soạn thảo.
 - Nguy cơ hợp đồng không được tuân thủ.
 - Đôi khi nguồn lực bỏ ra để thương lượng cao hơn lợi ích

Slide 28

Tại sao định đề Coase (giải pháp tư nhân) nhiều khi thất bại?

- ◆ Vấn đề người ăn theo
- ◆ Nhiều đơn vị hành chánh (phạm vi rộng của ngoại tác)
- ◆ Bảo vệ tài nguyên (tác động đến hệ sinh thái)=> phát triển bền vững
- ◆ Tác động tích lũy
- ◆ Thiếu thông tin

Slide 29